

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/DS-ST

Ngày: 30-12-2022

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Hoàng Văn Diễm

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện H: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên

Trong ngày 30/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 183/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-DS ngày 29/11/2022; Quyết định hoãn phiên toà số 155/2022/QĐST - DS ngày 22/12/2022 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Dương Thị A, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)*

Nơi cư trú: thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang

**Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 (vắng mặt)*

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang

(Do chị Dương Thị A đại diện theo ủy quyền)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/7/2022, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Dương Thị A trình bày: Ngày 15/4/2022, anh Nguyễn Văn Đ có mua xe ô tô của gia đình chị, hai bên giá thỏa thuận là 173.000.000 đồng. Anh Đoàn đã thanh toán cho chị số tiền 100.000.000 đồng tiền mặt đưa tay, sau đó hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận đề ngày 15/04/2022 chốt số tiền anh Đoàn còn nợ số tiền 73.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng; Trong quá trình vay thì tháng 8 năm 2022 anh Đoàn đã thanh toán được 20.000.000 đồng. Nay anh Đoàn còn nợ số tiền của chị 53.000.000 đồng và lãi. Chị xác định chữ viết tại giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận và chữ ký và viết « Dương Thị A » tại phần người cho vay tiền là do chị

viết và ký, còn chữ ký và viết «Nguyễn Văn T» do chồng chị ký và viết; còn chữ viết «Đoàn, Nguyễn Văn Đ» là do anh Đoàn viết và ký. Chị xác định đây là tài sản chung của vợ chồng chị và là khoản nợ của cá nhân anh Đoàn, không liên quan đến vợ anh Đoàn và đề nghị Tòa án không đưa vợ anh Đoàn vào tham gia tố tụng tại Tòa án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nay chị khởi kiện yêu cầu cá nhân anh Đoàn trả cho vợ chồng chị số tiền gốc 53.000.000 đồng tiền gốc và tính lãi 20%/năm từ ngày 15/04/2022 cho đến ngày xét xử. Chị đồng ý nhận sự ủy quyền của chồng chị là Nguyễn Văn T tham gia tố tụng từ giai đoạn thụ lý đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa chị Dương Thị A vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Ngày 15/4/2022, anh có mua xe ô tô của gia đình chị An, hai bên giá thỏa thuận là 173.000.000 đồng. Anh đã thanh toán cho chị An số tiền 100.000.000 đồng tiền mặt đưa tay, sau đó hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận đề ngày 15/04/2022 chót số tiền anh còn nợ số tiền 73.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng; Trong quá trình vay thì tháng 8 năm 2022 anh Đoàn đã thanh toán được 20.000.000 đồng. Nay anh xác định còn nợ chị An số tiền 53.000.000 đồng và lãi. Anh xác định chữ viết «Đoàn, Nguyễn Văn Đ» là do anh viết và ký. Anh xác định đây là khoản nợ của cá nhân anh và đề nghị Tòa án không đưa vợ anh là chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1988 vào tham gia tố tụng tại Tòa án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nay chị An khởi kiện yêu cầu cá nhân anh trả cho vợ chồng chị An số tiền gốc 53.000.000 đồng tiền gốc và tính lãi 20%/năm từ ngày 15/04/2022 cho đến ngày xét xử thì anh đồng ý trả số tiền gốc và lãi.

Tại phiên tòa anh Đoàn vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Anh Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 15/4/2022, anh Nguyễn Văn Đ có mua xe ô tô của gia đình tôi hai bên giá thỏa thuận là 173.000.000 đồng. Anh Đoàn đã thanh toán cho vợ chồng anh số tiền 100.000.000 đồng tiền mặt đưa tay, sau đó hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận đề ngày 15/04/2022 chót số tiền anh Đoàn còn nợ số tiền 73.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng; tháng 8 năm 2022 anh Đoàn đã thanh toán được 20.000.000 đồng. Nay anh Đoàn còn nợ vợ chồng anh số tiền 53.000.000 đồng và lãi. Anh xác định chữ viết tại giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận và chữ ký và viết «Dương Thị A» tại phần người cho vay tiền là vợ anh viết và ký, còn chữ ký và viết «Nguyễn Văn T» do anh ký và viết; còn chữ viết «Đoàn, Nguyễn Văn Đ» là do anh Đoàn viết và ký

Anh xác định đây là khoản nợ của cá nhân anh Đoàn, không liên quan đến vợ anh Đoàn và đề nghị Tòa án không đưa vợ anh Đoàn là chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1988 vào tham gia tố tụng tại Tòa án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nay anh yêu cầu cá nhân anh Đoàn trả cho vợ chồng anh số tiền gốc 53.000.000 đồng tiền gốc và tính lãi 20%/năm từ ngày 15/04/2022 cho đến ngày xét xử. Vì lý do công việc nên anh ủy quyền cho vợ anh là chị Dương Thị A tham gia tố tụng từ giai đoạn thụ lý đến khi kết thúc vụ án, mọi quyết định của chị An là quyết định của anh.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T vắng mặt và ủy quyền cho chị Dương Thị A.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành tốt, bị đơn chấp hành chưa tốt.

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 39; khoản 3 Điều 144, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự; khoản 2- Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thị A.

1. Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải có nghĩa vụ trả cho vợ chồng chị Dương Thị A và anh Nguyễn Văn T số tiền gốc là 53.000.000 đồng và lãi tính từ 15/4/2022 dương lịch đến 30/12/2022 là 08 tháng 15 ngày là 7.499.000 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 60.499.000 đồng.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 3.025.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và về thẩm quyền: Chị Dương Thị A khởi kiện yêu cầu cá nhân anh Nguyễn Văn Đ trả số tiền vay 53.000.000 đồng và lãi tính từ 15/4/2022 dương lịch đến ngày xét xử, xác định là quan hệ tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Điều 463 của Bộ luật dân sự và theo Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ giữa các bên là quan hệ giữa cá nhân với cá nhân. Bị đơn cư trú tại địa bàn huyện H, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện H thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T vắng mặt và có ủy quyền cho chị Dương Thị A và xin xét xử vắng mặt, anh Đoàn vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Đ là có căn cứ.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Dương Thị A khởi kiện yêu cầu cá nhân anh Nguyễn Văn Đ trả số tiền vay 53.000.000 đồng và lãi tính từ 15/4/2022 dương lịch đến ngày xét xử thì thấy: Theo lời trình bày của chị và các tài liệu có trong hồ sơ, xác định ngày 15 tháng 4 năm 2022 dương lịch hai bên có thỏa thuận mua bán xe với giá 173.000.000 đồng, anh Đoàn đã trả được cho chị An số tiền 100.000.000 đồng đưa tiền mặt, sau đó hai bên thỏa thuận viết giấy vay tiền thỏa thuận đề ngày 15/4/2022, số tiền còn nợ là 73.000.000 đồng và lãi thỏa thuận 2%/ tháng, thời hạn vay là 02 tháng. Đến tháng 8 năm 2022 hai bên xác định anh Đoàn đã trả được cho chị An số tiền 20.000.000 đồng. Nay hai bên đều xác định anh Đoàn còn nợ số tiền gốc là 53.000.000 đồng và lãi. Chị An đã đòi nhiều lần nhưng anh Đoàn vẫn chưa trả. Như vậy, anh Nguyễn Văn Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay chị Dương Thị A có đơn khởi kiện yêu cầu anh

Nguyễn Văn Đ trả số tiền vay 53.000.000 đồng và lãi tính từ 15/4/2022 dương lịch đến ngày xét xử là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Nguyễn Văn Đ xác định là nợ riêng của cá nhân anh Đoàn, Vợ chồng chị An và anh Tới cũng xác định là nợ riêng của anh Đoàn và chỉ yêu cầu cá nhân anh Đoàn trả nợ và các bên đều đề nghị Tòa án không đưa chị Nguyễn Thị Liên là vợ anh Đoàn vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do vậy, Tòa án không đưa chị Nguyễn Thị Liên vào tham gia tố tụng trong vụ án và buộc cá nhân anh Nguyễn Văn Đ phải có nghĩa vụ trả cho vợ chồng chị An và anh Tới là có căn cứ.

[5] Về lãi suất cho vay: Tại giấy biên nhận vay tiền thỏa thuận đề ngày 15/4/2022 hai bên thỏa thuận mức lãi 2%/tháng, có thời hạn trả nợ. Như vậy, xác định là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi. Tuy nhiên trong đơn khởi kiện chị An chỉ yêu cầu anh Đoàn có nghĩa vụ trả lãi mức 20%/năm tính từ ngày chốt nợ 15/4/2022, anh Đoàn cũng đồng ý trả với mức lãi trên đến ngày xét xử, xét thấy mức lãi là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận theo **khoản 1 Điều 468** của Bộ luật dân sự, thời gian tính lãi từ ngày 15/4/2022 đến ngày 30/12/2022 là 08 tháng 15 ngày là 7.499.000 đồng.

[6] Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Do các bên không thỏa thuận được nên lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị A được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 3.025.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26; Điều 35; Điều 39; khoản 3 Điều 144, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự; khoản 2 - Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị A.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ phải có nghĩa vụ trả cho vợ chồng chị Dương Thị A và anh Nguyễn Văn T số tiền gốc là 53.000.000 đồng và lãi tính từ 15/4/2022 dương lịch đến 30/12/2022 là 08 tháng 15 ngày là 7.499.000 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 60.499.000 đồng.

2. Về án phí: Nguyễn Văn Đ phải chịu 3.025.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Dương Thị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.325.000 đồng theo biên lai số 0008324 ngày 06/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị SỰ

